

Hiệp định thương mại Việt Mỹ đang ở trong giai đoạn phê chuẩn, trong khuôn khổ bài báo này xin gửi đến quý bạn đọc một vài ghi nhận về các động thái của tân chính quyền Bush và Quốc hội Mỹ trong quá trình dẫn đến phê chuẩn hiệp định thương mại Việt - Mỹ, cùng các tư liệu liên hệ:

1. Tân đại diện thương mại Mỹ Robert Zoellick: "Chúng tôi sẽ làm việc với Quốc hội để thông qua Hiệp định thương mại với VN"

Động thái đầu tiên là phát biểu của tân đại diện thương mại Mỹ Robert Zoellick trong một buổi điều trần hôm 8.5 trước tiểu ban "Đường lối và phương tiện mậu dịch" Hạ viện Mỹ, "Chúng tôi sẽ làm việc với quý vị (Quốc hội) để thông qua hiệp định căn bản về mậu dịch với VN".

Phát biểu này được đưa ra trong

thương mại Mỹ Robert Zoellick cho thấy ít nhất cũng có một xu hướng muốn duy trì sự nhất quán nào đó trong chính sách Mỹ, đặc biệt trong các cam kết đã ký với nước ngoài, cho dù hành pháp Mỹ có đổi chủ và thay đổi chính sách khá nhiều từ hơn 100 ngày qua. Tuyên bố trên còn xuất phát từ một đánh giá khá chính xác của ông Zoellick tại cuộc điều trần này "Mỹ đang tụt hậu so với phần còn lại của thế giới trong lĩnh vực tự do mậu dịch. Trên toàn cầu, nay hiện có 130 hiệp định tự do mậu dịch. Mỹ chỉ tham gia có hai hiệp định: một với Canada và Mexico (hiệp định NAFTA), một với Israel. Liên hiệp châu Âu ký hiệp định tự do mậu dịch hoặc thuế quan đặc biệt với 27 quốc gia, trong đó có đến 20 hiệp định được hoàn tất trong vòng 10 năm qua. Hiện nay EU còn đang thương thuyết ký kết 15 hiệp định khác. Năm ngoái, EU và Mexico (thị trường lớn thứ nhì cho hàng

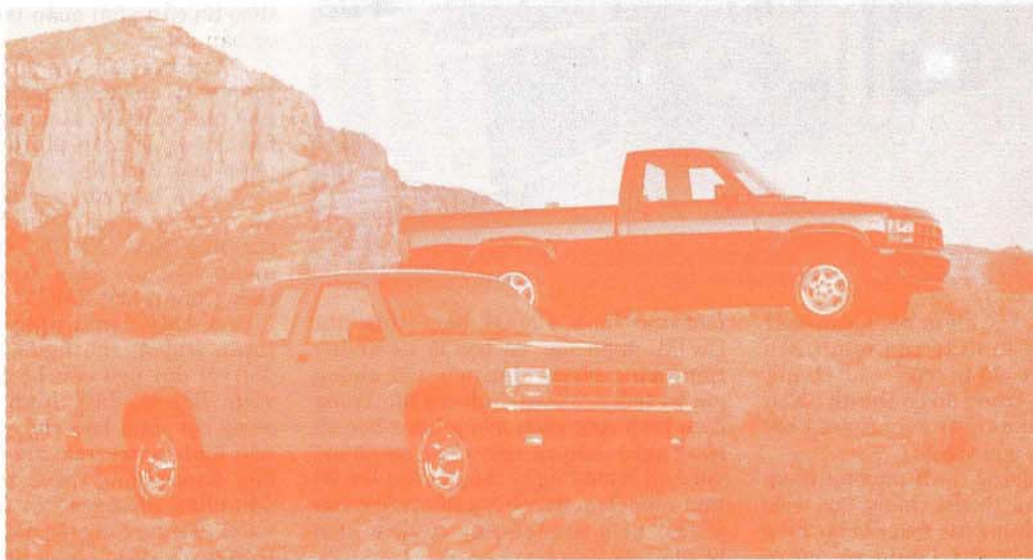
thương mại quốc tế.

Sang đến ngày 10.3.2001, đến lượt TT Bush xắn tay áo khởi đầu các hoạt động thương mại quốc tế của mình qua việc gửi đến Quốc hội Mỹ bản "Lịch trình lập pháp về thương mại quốc tế" (International Trade Legislative Agenda), mà trong thực tế là lịch trình thông qua một cách ưu tiên những hiệp định thương mại mà ông Bush mong muốn cơ quan lập pháp này tiến hành. Ông cũng yêu cầu Quốc hội trao cho ông "thẩm quyền xúc tiến thương mại" (Trade Promotion Authority, TPA), mà trước kia gọi là "lịch trình nhanh" (fast track) để ông toàn quyền thuyết phục các hiệp định mới và một khi đã đạt sẽ không cần thương thuyết gì thêm nữa. Có thể thông cảm rằng trong hơn 100 ngày đầu nhậm chức, ông còn phải "tập bơi" trong những "hồ sơ" đối nội và đối ngoại phức tạp cực kỳ như "hồ sơ" giảm thuế, Iraq, NMD,

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VIỆT MỸ

DƯỚI TRÀO TỔNG THỐNG BUSH

DANH ĐỨC



khuôn khổ một đoạn diễn văn qua đó ông Robert Zoellick nêu ra các cơ hội cho Mỹ tại châu Á Thái Bình Dương như sau: Các quan hệ mậu dịch với APEC, một hiệp định tự do mậu dịch sắp đưa vào thực thi với Singapore, một lịch trình làm việc mới với Nhật Bản về trao đổi mậu dịch nhân dịp tân nội các Koizumi vừa nhậm chức, về hiệp định thương mại đã ký với VN bởi chính quyền Clinton.

Tuyên bố trên của tân Đại diện

xuất khẩu của Mỹ) đã bước vào một hiệp định tự do mậu dịch. Nhật Bản hiện đang thương thuyết một hiệp định tự do mậu dịch với Singapore, đang thăm dò một hiệp định như vậy với Chile; Hàn Quốc và Mexico. Chúng ta chẳng thể trách ai về sự tụt hậu này ngoại trừ trách bản thân chúng ta. Và đó chính là cái giá phải trả cho sự trì hoãn của chúng ta".

2. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ trong "trộn gói" Lịch trình lập pháp về

Trung Quốc...nay tình hình bớt căng ông mới rảnh rang "nói chuyện" quan hệ mậu dịch với Quốc hội Mỹ.

Văn bản "Lịch trình thương mại quốc tế năm 2001 của Tổng thống" (The President's 2001 International Trade Agenda) này gồm 8 đoạn: đoạn 1 định nghĩa "thẩm quyền xúc tiến thương mại"; đoạn 2 nói về mục tiêu cải thiện đào tạo lao động; đoạn 3 nói về thực thi hiệp định tự do mậu dịch Mỹ/Jordan;

đoạn 4 nói về việc thực thi hiệp định thương mại song phương Việt - Mỹ; đoạn 5 nói về việc gia hạn đạo luật thương mại ưu tiên với khu vực Andean (các nước Nam Mỹ dọc dãy núi Andes); đoạn 6 nói về việc ban hành đạo luật thương mại ưu tiên với Đông nam châu Âu; đoạn 7 nói về các chương trình ưu tiên thương mại; đoạn 8 nói về thực thi hiệp định thương mại song phương với Lào. Có thể thấy qua danh sách trên, ưu tiên thực thi hiệp định thương mại Việt - Mỹ là ưu tiên được nêu thứ nhì, xếp trên rất nhiều ưu tiên khác, chỉ sau vấn đề thực thi hiệp định tự do mậu dịch với Jordan mà chủ yếu nhằm giúp tăng cường an ninh cho khu vực Trung Đông ("to help bolster security", trích văn bản) do lẽ Mỹ cần sử dụng đòn bẩy thương mại để cố vũ Jordan, mà cách đây vài năm đã ký

Bush. Hôm 21.5 nghị sĩ Charles Grassley, chủ tịch Tiểu ban tài chính Thượng viện Mỹ, đã gửi đến tổng thống Bush một bức thư nội dung như sau:

"Tôi viết thư này yêu cầu Ngài đệ trình bản Hiệp định thương mại Việt - Mỹ cho Quốc hội cứu xét vào khoảng 1.6.2001. Việc đệ trình Quốc hội bản hiệp định quan trọng và lịch sử này vào thời gian đó sẽ cho phép Quốc hội vừa cứu xét bản hiệp định đó đồng thời vừa cứu xét quyết định của Tổng thống (về việc) gia hạn lệnh tháo gỡ tu chính án Jackson Vanik - cho VN... Như Ngài biết, trường hợp VN nằm trong những qui định của tu chính án Jackson - Vanik năm 1974. Tu chính án này ấn định một quá trình rất cụ thể về cách thức cứu xét các hiệp định như vậy... Các qui định này sẽ cho phép bỏ phiếu trong một khung thời gian nhất định, qua đó gia tăng khả năng nhanh chóng phê chuẩn hiệp định này trong

năm nay...(Việc) Quốc hội cứu xét hiệp định trên trong thời điểm này cũng chính là vì lợi ích của Mỹ...Tôi đã được nghe nhiều đồng sự của tôi nói về tầm quan trọng của hiệp định này. Tôi tin tưởng một cuộc bỏ phiếu ủng hộ mạnh mẽ hiệp định này từ cả hai đảng sẽ làm nền tảng cho một sự hợp tác rộng rãi hơn, nhiều tiến bộ hơn về các sáng kiến quan trọng trong lĩnh vực thương mại còn chờ đợi chúng ta".

Trước đó, vào ngày 10.5.2001, một nhóm 23 nghị sĩ Mỹ thuộc cả hai đảng Cộng hòa và Dân chủ đã cùng gửi đến Tổng thống Bush một thư yêu cầu Tổng thống Bush chuyển sang Quốc hội bản hiệp định thương mại này "càng sớm càng tốt". Văn thư này, chỉ được công bố vào ngày 23.5, có đoạn "Chúng tôi tin rằng việc phê chuẩn nhanh chóng hiệp định này là quan trọng đối với việc hoàn tất các mục tiêu đối ngoại và thương mại then chốt. HBTM này còn là cơ hội tiến hành một bước quan trọng khác trong việc giải quyết một trong những chương lịch sử chao đảo nhất của đất nước chúng ta, hàn gắn các vết thương cũ và vạch ra một tiến trình mới trong quan hệ giữa hai nước. Trì hoãn hoặc không phê chuẩn HBTM này sẽ phá hoại từ nền tảng các quan hệ hiện có". Trong số 23 nghị sĩ cùng ký tên trong bức thư này, ngoài các nghị sĩ rất quen thuộc với "hồ sơ" VN thuộc cả hai đảng như các nghị sĩ Kerry, McCain, Lugar, Gordon Smith, Leahy... còn có cả nghị sĩ Jeffords, người vừa chia tay với đảng Cộng hòa để trở thành nghị sĩ độc lập duy nhất trong Thượng viện Mỹ.

Có thể thấy hai văn thư nêu trên như là những thúc ép tối hậu, với một hạn định thời gian rõ rệt và địa chỉ người nhận cuối cùng nay là Tổng thống Bush. Phản ứng của tòa Bạch ốc ra sao? có thể ghi nhận từ cuộc họp báo sáng ngày 23.5 mẫu đối thoại sau:

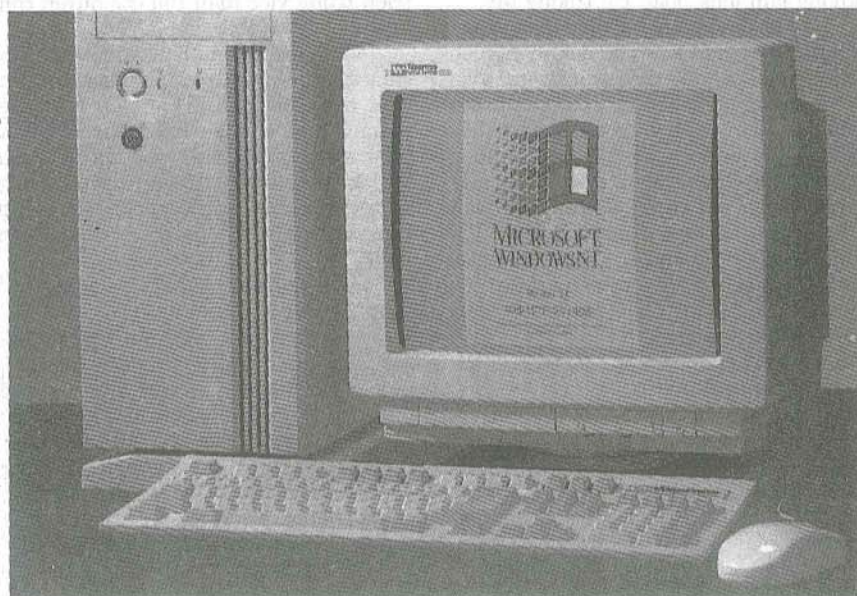


hiệp định hòa bình với Israel, trong khi đó hiệp định thương mại song phương với VN chủ yếu để quảng bá mở cửa thị trường (to promote open markets).

Nay "quả bóng" hiệp định thương mại Việt - Mỹ đã được "đá" sang Quốc hội Mỹ với chỉ một trong hai chọn lựa - phê chuẩn hoặc bác bỏ toàn thể - và trong một thời hạn nhất định theo thủ tục "lịch trình nhanh" (Under fast track, Congress restricts itself only to approve or reject a negotiated trade agreement, within strict time limits and without amendments).

3. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ được chuyển sang Quốc hội Mỹ như thế nào?

Một bộ phận quốc hội Mỹ, vốn đang mong đợi bản hiệp định này, đã tỏ ý không muốn thấy hiệp định này nằm trong "gói" Lịch trình lập pháp của TT



Hỏi "Chứng nào toà Bạch ốc chuyển đi HBTM với VN? Có những tin tức cho rằng quý vị sẽ làm điều đó vào khoảng 1.6. Có vẻ như việc đại sứ Pete Peterson từ chức có thể được hiểu như là con đường này đã được thông thoáng".

Phát ngôn viên Ari Fleischer: "Không thể đoán chắc một ngày tháng nhất định nào, nhưng sẽ sớm thôi".

Một câu trả lời giữ thể diện hơn là phủ nhận. Cuối cùng thì bản hiệp định cũng được chuyển qua Quốc hội hôm 8.6 bằng ba văn thư đóng dấu "khẩn" phát đi bởi Vụ báo chí Nhà Trắng, nguyên văn như sau:

A. Khẩn 8.6.2001

"Trình Quốc hội hợp chúng quốc Hoa Kỳ"

Theo khoản 407, Luật thương mại năm 1974 được sửa đổi, bổ sung theo (19 U.S.C 2434) (Đạo luật thương mại), tôi xin chuyển lên Quốc hội bản sao của bản tuyên bố về thỏa thuận không phân biệt đối xử về thuế đối với sản phẩm của VN. Như phụ lục cho bản tuyên bố, tôi cũng gửi kèm đây văn bản của "Hiệp định giữa Hợp chúng quốc Hoa Kỳ và CHXHCNVN về quan hệ thương mại" được ký kết ngày 13.7.2000, bao gồm những phụ lục có liên quan và thư từ trao đổi.

Việc thực thi hiệp định này sẽ tăng cường những mối quan hệ chính trị giữa Mỹ và VN và đem lại những lợi ích kinh tế cho cả hai nước. Điều đó cũng sẽ góp phần thúc đẩy cải cách về mặt chính trị và kinh tế ở VN.

Tôi tin tưởng rằng hiệp định này quán triệt từng câu chữ cùng như tinh thần của Đạo luật thương mại. Hiệp định quy định sự mở rộng từ cả hai phía đối với thỏa thuận không phân biệt đối xử về thuế đồng thời cố gắng bảo đảm cho nhau những quyền lợi kinh tế. Hiệp định bao gồm những biện pháp bảo vệ nhằm bảo đảm hàng hóa nhập khẩu từ VN sẽ không làm lung lay thị trường Mỹ.

Hiệp định cũng tạo điều kiện và mở rộng quyền hạn mà các doanh nghiệp Mỹ sẽ có khi giao dịch thương mại với VN cũng như với các pháp nhân, doanh nghiệp VN, và bao gồm những điều khoản quy định về việc giải quyết những tranh chấp thương mại, những mối giao dịch đầu tư, tài chính và thiết lập văn phòng thương mại cấp chính phủ, VN cũng sẽ chấp thuận thực thi những tiêu chuẩn về bảo hộ sở hữu trí tuệ theo tiêu chuẩn của Chương 4 trong Hiệp định của tổ chức thương mại thế giới (WTO) về những khía cạnh của sở hữu trí tuệ liên quan tới thương mại...

Vào ngày 1.6.2001, tôi đã khước từ việc ghép tiểu khoản 402 (a) và (b) của Đạo luật thương mại đối với VN. Tôi đề nghị Quốc hội bằng Nghị quyết chung theo khoản 151 (b) (3) của Đạo luật thương mại nhanh chóng phê chuẩn thỏa thuận không phân biệt đối xử đối với hàng hóa của VN như Hiệp định đã

quy định.

George W. Bush

Nhà trắng 8.6.2001

B. Khẩn 8.6.2001

Tường trình của Tổng thống về hiệp định thương mại Việt - Mỹ

Tự do thương mại và thị trường mở cửa là nền tảng cho những nỗ lực của chính phủ hiện nay trong việc xúc tiến cơ hội thành công trên toàn thế giới. Chương trình nghị sự thương mại của chúng ta được thiết kế nhằm thu hút các đối tác thương mại trên mức độ toàn cầu, khu vực và song phương và nhằm thúc đẩy sự hội nhập kinh tế và hợp tác chính trị. Lịch sử những thế kỷ gần đây cho chúng ta thấy thương mại là một phương tiện đầy hiệu quả để phát triển và cải cách kinh tế, đưa toàn thể xã hội đi lên. Hôm nay tôi xin trình lên Quốc hội Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, một phần quan trọng trong chương trình nghị sự thương mại của chính quyền này. Hiệp định này sẽ tăng cơ hội cho các công ty Mỹ thông qua việc yêu cầu phía VN dỡ bỏ các rào cản thương mại, mở cửa thị trường dịch vụ của họ và xây dựng hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ toàn diện. Những mối quan hệ ngày càng mở rộng giữa Mỹ và VN sẽ tiếp tục quá trình lịch sử bình thường hóa quan hệ giữa hai nước, quá trình bắt đầu dưới thời chính quyền Bush trước kia và phát triển dưới chính quyền Clinton với việc đàm phán ký kết hiệp định này. Hiệp định này nhận được sự ủng hộ rộng rãi của cả hai đảng trong Quốc hội, trong đó có nhiều nghị sĩ là cựu chiến binh ở VN. Việc ban hành hiệp định sẽ tạo ra nền tảng vững chắc cho những vấn đề thương mại.

Cách đây không lâu tôi đã gia hạn đạo luật Jackson - Vanik cho VN thêm một năm dựa trên niềm tin rằng VN sẽ đạt được tiến bộ trong việc tự do hóa những luật lệ về di cư. Chính quyền của tôi sẽ tiếp tục hối thúc để đạt được sự tiến triển trong việc tuân thủ các quyền con người và tự do tôn giáo ở VN.

Bước vào thiên niên kỷ mới, Mỹ sẵn sàng gánh vác vai trò lãnh đạo của mình trên toàn thế giới. Thiết lập quan hệ thương mại với các nước khác là một phần sống còn của vai trò đó, và đó là yếu tố then chốt để tăng trưởng kinh tế trong nước cũng như ở nước ngoài. Tôi mong rằng Quốc hội sẽ phê chuẩn hiệp định này".

C. Cơ sở của hiệp định thương mại song phương VN - Mỹ

"Sự phát triển của nền kinh tế thế giới phụ thuộc vào nền thương mại thế giới. Sự phát triển của thương mại thế giới phụ thuộc vào vai trò lãnh đạo của Mỹ. Trong tương lai Mỹ sẽ đi đầu theo hướng tự do thương mại hơn, theo hướng thịnh vượng hơn và lâu dài hơn cho bản thân chúng ta và cho thế giới" (tổng thống George W. Bush ngày 29.5.2001).

VN là 1 trong 6 quốc gia hiện nay chưa thiết lập quan hệ kinh tế bình

thường với Mỹ, điều này có nghĩa là việc áp dụng mức thuế xuất nhập khẩu thấp áp dụng với hàng hóa từ hầu hết các nước nhập khẩu vào Mỹ vẫn chưa được áp dụng đối với những hàng hóa nhập khẩu của VN.

Theo quy định của luật pháp Mỹ, hai điều kiện bắt buộc đối với VN để được hưởng chế độ quan hệ thương mại bình thường (Normal Trade Retation - NPR) là:

(1) VN phải ký và phải được Quốc hội phê chuẩn một hiệp định thương mại song phương và

(2) Tổng thống phải nhận thấy rằng hoặc VN đã thực hiện theo đúng những yêu cầu về tự do di cư (thường được hiểu như điều bổ sung cho đạo luật "Jackson - Vanik") hoặc hàng năm không áp dụng đạo luật đó, điều đó chỉ ra rằng VN đang thực hiện đầy đủ sự tiến bộ trong vấn đề này.

Vào tháng 7.2000, Mỹ và VN đã ký Hiệp định thương mại song phương nhằm đáp ứng điều kiện cần thiết thứ nhất để VN được hưởng chế độ NTR. Quá trình đàm phán của hiệp định bắt đầu từ năm 1996. Hiệp định là biểu hiện quan trọng nhất trong mốc lịch sử sau 10 năm bình thường hóa quan hệ VN - Mỹ bắt đầu vào đầu những năm 90 dưới thời cựu tổng thống Bush.

Theo thủ tục lập pháp từ năm 1975, những hiệp định thương mại với các quốc gia như VN là vấn đề thuộc thẩm quyền xem xét của Quốc hội. Theo thủ tục này, Quốc hội cần nhắc có phê chuẩn hay không bằng việc ra 1 nghị quyết, lời lẽ dùng để diễn đạt trong đó sẽ là luật và không thể sửa đổi. Trong thời hạn tối đa là 45 ngày làm việc của Quốc hội, ủy ban chịu trách nhiệm xem xét phải đưa ra nghị quyết và cả hai viện của Quốc hội phải tiến hành bỏ phiếu về nghị quyết đó trong thời hạn 15 ngày làm việc sau đó. VN đã nhận được quyết định bãi bỏ không áp dụng luật "Jackson - Vanik" hàng năm kể từ 1998. Một sự bãi bỏ giúp VN có đủ điều kiện cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan hợp tác đầu tư nước ngoài và Ngân hàng xuất nhập khẩu. Nếu Quốc hội phê chuẩn hiệp định thương mại song phương này, VN cũng sẽ hội đủ các yêu cầu cần thiết để được hưởng chế độ thương mại bình thường sẽ được xét gia hạn mỗi năm.

Theo hiệp định thương mại này, VN được cam kết mở thị trường cho Mỹ bao gồm: hàng hóa, dịch vụ và đầu tư và phát triển theo hướng của Tổ chức thương mại thế giới và những quy tắc thương mại và đầu tư quốc tế. Hiệp định bao gồm 6 phần chính: thâm nhập thị trường công nghiệp và hàng hóa nông nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thâm nhập thị trường dịch vụ, bảo hộ đầu tư, môi trường kinh doanh và sự minh bạch" ■

(còn tiếp)